TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: 191/2025/HS-ST
Ngày: 28/10/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Thạch Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hiển

Bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Tuấn Minh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 182/2025/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2025/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Tr; sinh ngày 28/01/1982 tại Hà Nội; tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: X, Y, Z.. Chỗ ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 1950 (đã chết); Con bà: Đỗ Thị M Ph, sinh năm 1954 (đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1982 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự.

Ngày 07/3/2023, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP Hà Nội ra quyết định cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Chấp hành xong ngày 18/02/2025.

Nhân thân:

- Bản án số 515/HSST ngày 16/9/1999 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và phải nộp án phí 50.000 đồng. (Trị giá tài sản trộm cắp 500.000 đồng) (đã được xóa án tích).

- Bản án số 433/HSST ngày 29/10/2001 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và phải nộp án phí

50.000 đồng. (Trị giá tài sản trộm cắp 500.000 đồng). Bị án ra trại ngày 25/05/2002 (đã được xóa án tích).

- Bản án số 247/HSST ngày 22/09/2004 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và phải nộp án phí 50.000 đồng. (Trị giá tài sản trộm cắp 450.000 đồng). Bị án ra trại ngày 20/5/2005 (đã được xóa án tích).

- Bản án số 203/HSST ngày 29/06/2006 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; phải bồi thường cho bị hại số tiền 575.000 đồng và phải nộp án phí hình sự 50.000 đồng, án phí dân sự 50.000 đồng. (Trị giá tài sản trộm cắp 1.600.000 đồng). Bị án ra trại ngày 24/5/2008 (đã được xóa án tích).

- Bản án số 101/HSST ngày 16/05/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phải nộp án phí hình sự 200.000 đồng. Theo biên bản xác minh thi hành án tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 cung cấp: Bị án đã nộp án phí ngày 01/04/2020. Bị án ra trại ngày 10/10/2021 (đã được xóa án tích).

- Ngày 25/9/2002, UBND TP Hà Nội quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng.

Bị cáo bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 03/08/2025, tạm giam từ ngày 09/08/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt).*

Bị hại:

- Anh Trần Đức Th, sinh năm 1999, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z. *(xin vắng mặt)*

- Anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1988, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z.

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1999, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z. *(xin vắng mặt)*

- Chị Bùi Thị P, sinh năm 1994, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z *(xin vắng mặt)*

- Anh Dương Quốc B, sinh năm 1998, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z. *(xin vắng mặt)*

- Chị M Phương U, sinh năm 2005, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z. *(xin vắng mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phạm Thị M, sinh năm 1989, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z. *(xin vắng mặt)*

- Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1973, HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z. *(xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Tr là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1999. Ngày

01/08/2025, Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân. Tr mang 01 kìm bằng kim loại đi từ địa chỉ số 110A phố An Xá, phường Hồng Hà, TP Hà Nội đến gặp chị Nguyễn Thị Kim O để mượn xe máy BKS: 29D1 – 474.95 đi giải quyết công việc cá nhân và được chị O đồng ý. Tr giấu chiếc kìm vào cốp xe rồi điều khiển xe đi lang thang đến các phòng cho thuê trọ trên địa bàn phường Việt Hưng, Hà Nội tìm sở hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ, ngày 01/08/2025, Tr điều khiển xe máy đến số 6 ngách 161/11 phố Hoa Lâm phường Việt Hưng, Hà Nội phát hiện có dãy nhà trọ cửa phòng đều khóa ngoài, Tr quan sát không có người trong dãy nhà trọ. Tr dừng xe trước cửa cổng, mở cốp xe lấy kìm rồi đi bộ phá tai khóa cửa, tháo khóa cửa và đi vào các phòng lục tìm tài sản có giá trị để trộm cắp, cụ thể như sau:

Tại tầng 1 phòng trọ của anh Trần Đức Th, Tr lấy trộm 01 đồng hồ nhãn hiệu Omega Seamater, 01 hộp màu đỏ bên trong có 02 nhẫn màu vàng trong tủ gỗ trong phòng.

Tại tầng 1 phòng trọ của anh Đỗ Thanh T, Tr lấy trộm được 01 máy tính xách nhãn hiệu Lenovo tay màu xám.

Tại tầng 2 phòng trọ của chị Phạm Thị H, Tr lấy trộm được 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS VIVOBOOK màu bạc.

Tại tầng 3 phòng trọ của chị Bùi Thị P, Tr lấy trộm được 01 máy tính xách tay MSI GF63 Thin 12VE I5 màu đỏ đen, 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Garmin Venu 2s màu trắng, viền màu vàng hồng, 01 ba lô vải màu xanh tím than nhãn hiệu Anello.

Cơ quan điều tra tiến hành rà soát camera tại dãy nhà trọ ghi lại hình ảnh ngày 01/08/2025, Tr điều khiển xe máy BKS: 29D1 - 747.95 đến dựng trước cửa số nhà 6 ngách 161/11 phố Hoa Lâm, tổ 3 phường Việt Hưng, TP Hà Nội. Sau đó, Tr dùng kìm phá khóa cửa để thực hiện hành vi trộm cắp. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an TP Hà Nội đã tiến hành truy xét, triệu tập Tr lên cơ quan Công an làm việc và tiến hành cho Tr quan sát đoạn camera ghi hình sự việc xảy ra: Tr xác định mình là người trong các đoạn camera tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội.

Ngày 03/8/2025, Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra - Công an TP Hà Nội tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ nơi ở của Tr tại địa chỉ: Số 110A phố An Xá, phường Hồng Hà, TP Hà Nội. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ công cụ, P tiện, quần áo Tr sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp gồm:

- 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 quần bò dài màu xanh đều đã qua sử dụng. Tr mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp.

- 01 đôi giày vải nhãn hiệu CONVERSE màu trắng màu xanh trắng, đã qua sử dụng. Tr đi khi thực hiện hành vi trộm cắp.

- 01 mũ B hiểm màu nhựa màu đen, đã qua sử dụng. Tr đội khi thực hiện hành vi trộm cắp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, BKS: 29D1 - 747.95 là P tiện Tr sử dụng bên trong cốp xe có: 01 kìm bằng kim loại dài 18cm, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen, đã qua sử dụng là công cụ Tr sử dụng phá khóa khi trộm cắp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng là điện thoại của Tr sử dụng; 01 hộp bìa cứng bọc giả da màu đen bên ngoài có chữ OMEGA bên trong có 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Omega Seamater, có dây bằng da màu xanh, mặt đồng hồ bằng kim loại màu bạc hình tròn đã qua sử dụng và 02 nhẫn kim loại màu vàng, trên viền có đính hạt màu trắng đều là tài sản Tr trộm cắp được vào ngày 01/08/2025 của anh Trần Đức Th; 01 ba lô bằng vải màu xanh tím than nhãn hiệu Anello, có hai khóa màu vàng, đã qua sử dụng là tài sản Tr trộm cắp được vào ngày 01/08/2025 của chị Bùi Thị P; 01 chiếc Loa màu đen hình chữ nhật KT 21x9x7cm, trên mặt có dòng chữ "xbodo" và 01 chiếc Quạt tản nhiệt điện thoại hình tròn đường kính 6cm, màu đỏ đen đều là tài sản Tr trộm cắp được của anh Dương Quốc B vào ngày 21/07/2025; và số tiền 4.000.000 đồng là tiền Tr bán tài sản trộm cắp mà có.

Tại Kết luận định giá số 663 ngày 08/08/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Hà Nội kết luận*: 01 đồng hồ nhãn hiệu Omega trị giá: 216.667 đồng (hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng). 02 chiếc nhẫn đeo bằng kim loại màu vàng trị giá: 4.333.333 đồng (bốn triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng). 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO trị giá: 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS trị giá: 7.666.667 đồng (bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng). 01 máy tính xách tay nhãn hiệu MSI trị giá: 12.333.333 đồng (mười hai triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng). 01 đồng hồ nhãn hiệu Garmin Venu 2s trị giá: 1.733.333 đồng (một triệu, bảy trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng) và 01 ba lô màu tím than bằng vải trị giá: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).*

Tại Kết luận giám định số 5617/KL-KTHS ngày 05/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: *01 nhẫn kim loại màu vàng, trắng có khối lượng: 1,818 gam, có hàm lượng Vàng là: 45,40%, hàm lượng Đồng là: 45,28%, hàm lượng Kẽm là 9,32%. 01 nhẫn kim loại màu vàng, trắng có khối lượng: 1,926 gam, có hàm lượng Vàng là: 43,51%, hàm lượng Đồng là: 42,88%, hàm lượng Kẽm là 7,36%, hàm lượng Bạc là 6,25%.*

Sau khi trộm cắp tài sản, Tr mang giấu tại phòng trọ ở nhờ bạn là chị Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1980 tại số 110A phố An Xá, phường Hồng Hà, TP Hà Nội. Đến khoảng 11 giờ 00 ngày 02/08/2025, Tr mang 03 máy tính xách bán cho một người đàn ông không quen biết trên đường Trần Khát Chân với giá 4.700.000 đồng, 02 nhẫn màu vàng bán cho chị Phạm Thị M là chủ cửa hàng kinh doanh vàng bạc tại ngõ chợ An Dương, phường Hồng Hà, TP Hà Nội với giá

3.800.000 đồng (hiện cơ quan điều tra đã thu hồi được), 01 đồng hồ nhãn hiệu Garmin Venu 2s Tr không bán được nghĩ không có giá trị nên ném xuống Sông Hồng. Còn 01 đồng hồ nhãn hiệu Omega Seamater, 01 balo màu xanh tím than Tr cất giấu trong phòng trọ của chị Dung. Số tiền bán được Tr sử dụng mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết 4.500.000 đồng, số tiền còn lại Tr để tại phòng trọ.

Quá trình điều tra mở rộng, Tr khai nhận bằng P thức thủ đoạn phá khóa tai khóa cửa, cậy cửa sổ Tr đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại phường Long Biên, TP Hà Nội, cụ thể như sau:

**** Vụ thứ 1***: Ngày 21/07/2025, tại phòng trọ của anh Dương Quốc B, địa chỉ 30B5, Tập thể 918, phường Long Biên, TP Hà Nội. Tr phá tai khóa cửa lấy trộm được: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen; 01 bộ mic thu âm hiệu Gocheck màu xám; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo thinkpad màu đen; 01 loa nghe nhạc nhãn hiệu Xbodo x8; 01 quạt tản nhiệt điện thoại CX8 pro. Tr mang số tài sản trên cho vào trong cốp xe máy và đi sang đường Trần Khát Chân, TP Hà Nội bán cho một người đàn ông không quen biết 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen; 01 bộ mic thu âm hiệu Gocheck màu xám; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo thinkpad màu đen với giá 3.000.000 đồng và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng mua ma túy, loa và quạt tản nhiệt Tr mang về phòng trọ để sử dụng.

**** Vụ thứ 2:*** Ngày 23/07/2025, tại phòng trọ của chị M P U, địa chỉ 13B13, Tập thể 918, phường Long Biên, TP Hà Nội. Tr cậy mở được cửa số và lấy trộm được 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen trên bàn học cạnh cửa sổ phòng trọ. Tr mang máy tính cất vào cốp xe và đi sang đường Trần Khát Chân bán cho một người đàn ông không quen trên đường biết với giá 2.000.000 đồng và sử dụng số tiền nói trên mua ma túy, tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá số 1722 ngày 22/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố Hà Nội kết luận: *01 máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO THINK pad trị giá: 4.500.000 đồng (bốn triệu, năm trăm nghìn đồng). 01 điện thoại di động Iphone 7 plus 32g trị giá: 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng). 01 (một) bộ thu âm Gocheck S24 Ultra trị giá: 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng). 01 loa nhãn hiệu Xbodo X8 pro trị giá: 1.000.000 đồng (một triệu đồng). 01 quạt tản nhiệt điện thoại trị giá: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TUF trị giá: 12.000.000đ đồng (mười hai triệu đồng).*

Kết quả dẫn giải Tr xác định các địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp vào các ngày 21/07/2025; 23/07/2025; 01/08/2025 tại phường Long Biên và phường Việt Hưng, TP Hà Nội và vị trí để tài sản trộm cắp tại từng phòng trọ.

Kết quả dẫn giải Tr xác định địa điểm bán 02 chiếc nhẫn là tại cửa hàng mua bán vàng bạc của chị Phạm Thị M tại địa chỉ số nhà 53/108 Nghi Tàm, phường Hồng Hà, TP Hà Nội.

Kết quả dẫn giải Tr đã xác định vị trí bán tài sản trộm cắp trong vụ án hình sự nói trên tại đường Trần Khát Chân, phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Tại vị trí không có hệ thống camera ghi nhận hình ảnh.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu, niêm phong mẫu nước tiểu của Tr để có căn cứ xác minh đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tại kết quả xét nghiệm nước tiểu kết luận: Nguyễn Minh Tr dương tính với chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 5492/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội kết luận: *Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh Tr thu ngày 04/8/2025 gửi giám định có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine, ma túy loại Morphine và có MAM-6 (Morphine và MAM- 6 là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroin trong cơ thể người).*

Quá trình điều tra, xác minh ngày 07/03/2023, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP Hà Nội đã có Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Minh Tr thời gian 24 tháng từ ngày 18/2/2023 tại Tr tâm cai nghiện số 06. Tr chấp hành xong Quyết định cai nghiện bắt buộc ngày 18/02/2025. Quá trình làm việc, Tr khai sau khi cai nghiện xong không về địa P, sống lang thang, không có cơ quan nào ra quyết định quản lý sau cai nghiện. Cơ quan điều tra xác minh tại UBND phường Hai Bà Trưng và Công an phường Hai Bà Trưng xác định: Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 258 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tuy nhiên, từ năm 1992 gia đình bán nhà đi khỏi địa P, không làm thủ tục cắt khẩu. UBND phường Hai Bà Trưng, Công an phường Hai Bà Trưng hiện nay không có lập hồ sơ quản lý nghiệp vụ, hồ sơ quản lý người nghiện ma túy sau cai đối với Tr. Tiến hành xác minh tại UBND phường Hồng Hà và Công an phường Hồng Hà xác định: UBND và Công an hiện nay không có lập hồ sơ quản lý nghiệp vụ, hồ sơ quản lý người nghiện ma túy sau cai đối với Tr. Vì vậy không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tr về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại phòng trọ của Tr xác định là của chị Nguyễn Thị Dung thuê từ khoảng tháng 07/2024 (có hợp đồng thuê nhà), có đăng ký tạm trú. Ngày 31/07/2025, Dung về quê Phú Thọ để giải quyết công việc cá nhân và điều trị bệnh ung thư. Do quen biết nên chị Dung có nhờ Tr đến ở và trông nhà giúp trong thời gian đi vắng. Chị Dung không biết việc Tr trộm cắp, không biết Tr mang tài sản trộm cắp được về phòng trọ của mình và không được hưởng lợi từ việc Tr trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi mua vàng của chị Phạm Thị M cung cấp: Chị M kinh dO cửa hàng vàng bạc tại địa chỉ số nhà 53/108 Nghi Tàm, phường Hồng Hà, TP Hà Nội. Ngày 03/08/2025, Tr có đến cửa hàng bán cho chị M 02 chiếc nhẫn vàng với giá 3.800.000 đồng. Chị M mua với giá vàng trên thị trường và không biết tài sản trên Tr trộm cắp được mà có vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với chị M.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nguồn gốc xe máy nhãn hiệu BKS: 29D1 – 747.95 mà Tr sử dụng làm P tiện phạm tội, xác định đăng ký chính chủ là của chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1979, HKTT: Phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Chị Thúy cho biết mua xe máy trên năm 2014 và đăng ký chính chủ. Do không có nhu cầu sử dụng, năm 2021 chị Thúy bán cho anh Phạm Minh Ý, sinh năm 1982, HKTT: Phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, TP Hà Nội (có giấy tờ mua bán). Năm 2024, anh Ý bán cho chị Nguyễn Thị Kim O. Chi O thỉnh thoảng cho Tr mượn xe máy trên làm P tiện đi lại, chị O không biết việc Tr dùng xe máy làm P tiện phạm tội. Tiến hành tra cứu vật chứng xe máy BKS: 29D1 – 747.95 không có trong hệ thống dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe máy cho chị O, chị O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP Hà Nội đã trao trả cho anh Trần Đức Th 01 đồng hồ nhãn hiệu Omega Seamater, 01 hộp màu đỏ bên trong có 02 nhẫn màu vàng; trao trả cho chị Bùi Thị P 01 ba lô vải màu xanh tím than nhãn hiệu Anello và trao trả cho anh Dương Quốc B 01 loa nghe nhạc nhãn hiệu Xbodo x8; 01 quạt tản nhiệt điện thoại CX8 pro.

Các bị hại đề nghị bị cáo bồi thường tài sản không thu hồi được theo Kết luận định giá tài sản. Cụ thể: Anh Trần Thanh T yêu cầu bồi thường số tiền 7.000.000 đồng; chị Phạm Thị H yêu cầu bồi thường số tiền 7.666.667 đồng; chị Bùi Thị P yêu cầu bồi thường số tiền 14.066.666 đồng; anh Dương Quốc B yêu cầu bồi thường số tiền 7.500.000 đồng; chị M P U yêu cầu bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Chị Phạm Thị M không có yêu cầu gì về dân sự. Về khóa cửa bị hỏng, các bị hại và chủ nhà trọ không yêu cầu Tr phải bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 30/09/2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo theo đúng như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Tr từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tr phải bồi thường cho các bị hại giá trị tài sản đã chiếm đoạt, cụ thể bồi thường cho: anh Đỗ Thanh T 7.000.000 đồng, chị Phạm Thị H 7.666.667 đồng, chị Bùi Thị P 14.066.666 đồng, anh Dương Quốc B 7.500.000 đồng, chị M P U 12.000.000 đồng. Tổng số tiền là: 48.233.333 đồng. Số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp còn lại đề nghị cho thi hành trả lại cho các bị hại theo tỷ lệ tương ứng cụ thể: anh Đỗ Thanh T 580.512 đồng, chị Phạm Thị H 635.798 đồng; chị Bùi Thị P 1.166.552 đồng; anh Dương Quốc B 621.976 đồng; chị M P U 995.162 đồng. Như vậy, bị cáo còn phải bồi thường số tiền là cho các bị hại là: anh Đỗ Thanh T 6.419.488 đồng; chị Phạm Thị H 7.030.869 đồng; chị Bùi Thị P 12.900.114 đồng; anh Dương Quốc B 6.878.024 đồng; chị M P U 11.004.838 đồng. Tổng số tiền là: 44.233.333 đồng.

- Truy thu số tiền 3.800.000 đồng là tiền bị cáo thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 áo phông cộc tay màu trắng; 01 quần bò dài màu xanh; 01 đôi giày vải nhãn hiệu CONVERSE màu trắng màu xanh trắng; 01 mũ B hiểm màu nhựa màu đen; 01 kìm bằng kim loại dài 18cm, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen đều đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ lại để đảm B thi hành án.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của bị cáo: Kết quả xác minh tại UBND phường Hai Bà Trưng, Công an phường Hai Bà Trưng, UBND phường Hồng Hà và Công an phường Hồng Hà đều cung cấp hiện nay không có lập hồ sơ quản lý nghiệp vụ, hồ sơ quản lý người nghiện ma túy sau cai đối với Tr. Vì vậy không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tr về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với hành vi mua vàng của chị Phạm Thị M: Do chị M mua với giá vàng trên thị trường và không biết tài sản trên Tr trộm cắp được mà có vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với chị M.

Đối với xe máy nhãn hiệu BKS: 29D1 – 747.95 mà Tr sử dụng làm P tiện phạm tội, xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Kim O. Chị O không biết việc Tr dùng xe máy làm P tiện phạm tội. Tiến hành tra cứu vật chứng xe

máy BKS: 29D1 – 747.95 không có trong hệ thống dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe máy cho chị O. Chị O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chị Nguyễn Thị Dung là người cho bị cáo ở nhờ phòng trọ, chị Dung không biết việc Tr trộm cắp và mang tài sản trộm cắp được về phòng trọ của mình và không được hưởng lợi từ việc Tr trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 01/08/2025, tại dãy phòng trọ số 06 ngách 161/11 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, TP Hà Nội, Nguyễn Minh Tr đã có hành vi trộm cắp của anh Trần Đức Th 01 đồng hồ nhãn hiệu Omega Seamater, 01 hộp màu đỏ bên trong có 02 nhẫn màu vàng tổng trị giá 4.550.000 đồng; trộm cắp của anh Trần Thanh T 01 máy tính xách nhãn hiệu Lenovo trị giá 7.000.000 đồng; trộm cắp của chị Phạm Thị H 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS VIVOBOOK trị giá 7.666.667 đồng và trộm cắp của chị Bùi Thị P 01 máy tính xách tay MSI GF63 Thin 12VE I5, 01 chiếc đồng hồ đeo tay Garmin Venu 2s màu trắng, 01 ba lô vải màu xanh tím than nhãn hiệu Anello trị giá 14.166.666 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 33.383.333 đồng.

Khoảng 11h30 phút, ngày 21/07/2025, tại phòng trọ địa chỉ 30B5 tập thể 918, phường Long Biên, TP Hà Nội, Nguyễn Minh Tr đã có hành vi trộm cắp của anh Dương Quốc B 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen; 01 bộ mic thu âm hiệu Gocheck màu xám; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo thinkpad; 01 loa nghe nhạc nhãn hiệu Xbodo x8; 01 quạt tản nhiệt điện thoại CX8 pro tổng trị giá 8.800.000 đồng.

Khoảng 13h30 phút ngày 25/07/2025, tại phòng trọ địa chỉ 13B13 tập thể 918, phường Long Biên, TP Hà Nội, Nguyễn Minh Tr đã có hành vi trộm cắp của chị M P U 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen trị giá 12.000.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Minh Tr đã trộm cắp là 54.183.333 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật B vệ; làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền sự (trong đó 01 tiền sự đã hết thời hiệu và 01 tiền sự chưa hết thời hiệu); 05 tiền án đã được xóa án tích nên thể hiện có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ theo tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ TNHS, bị cáo đã có nhiều tiền án đều về tội Trộm cắp tài sản, đã được giáo dục, tuy nhiên sau khi ra trại bị cáo không ăn năn hối cải, lười lao động và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời

gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tr phải bồi thường cho các bị hại giá trị tài sản đã chiếm đoạt, cụ thể bồi thường cho: anh Đỗ Thanh T 7.000.000 đồng, chị Phạm Thị H 7.666.667 đồng, chị Bùi Thị P 14.066.666 đồng, anh Dương Quốc B 7.500.000 đồng, chị M P U 12.000.000 đồng. Tổng số tiền là: 48.233.333 đồng. Số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp còn lại đề nghị cho thi hành trả lại cho các bị hại theo tỷ lệ tương ứng cụ thể: anh Đỗ Thanh T 580.512 đồng, chị Phạm Thị H 635.798 đồng; chị Bùi Thị P 1.166.552 đồng; anh Dương Quốc B 621.976 đồng; chị M P U 995.162 đồng. Như vậy, bị cáo còn phải bồi thường số tiền là cho các bị hại là: anh Đỗ Thanh T 6.419.488 đồng; chị Phạm Thị H 7.030.869 đồng; chị Bùi Thị P 12.900.114 đồng; anh Dương Quốc B 6.878.024 đồng; chị M P U 11.004.838 đồng. Tổng số tiền là: 44.233.333 đồng.

- Truy thu số tiền 3.800.000 đồng là tiền bị cáo thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 áo phông cộc tay màu trắng; 01 quần bò dài màu xanh; 01 đôi giày vải nhãn hiệu CONVERSE màu trắng màu xanh trắng; 01 mũ B hiểm màu nhựa màu đen; 01 kìm bằng kim loại dài 18cm, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen đều đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ lại để đảm B thi hành án.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của bị cáo: Kết quả xác minh tại UBND phường Hai Bà Trưng, Công an phường Hai Bà Trưng, UBND phường Hồng Hà và Công an phường Hồng Hà đều cung cấp hiện nay không có lập hồ sơ quản lý nghiệp vụ, hồ sơ quản lý người nghiện ma túy sau cai đối với Tr. Vì vậy không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tr về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Đối với hành vi mua vàng của chị Phạm Thị M: Do chị M mua với giá vàng trên thị trường và không biết tài sản trên Tr trộm cắp được mà có vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với chị M là có căn cứ.

Đối với xe máy nhãn hiệu BKS: 29D1 – 747.95 mà Tr sử dụng làm P tiện phạm tội, xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Kim O. Chi O không

biết việc Tr dùng xe máy làm P tiện phạm tội. Tiến hành tra cứu vật chứng xe máy BKS: 29D1 – 747.95 không có trong hệ thống dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe máy cho chị O là có căn cứ. Chị O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Nguyễn Thị Dung là người cho bị cáo ở nhờ phòng trọ, chị Dung không biết việc Tr trộm cắp và mang tài sản trộm cắp được về phòng trọ của mình và không được hưởng lợi từ việc Tr trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là có căn cứ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội đề nghị áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo và người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

TU bố bị cáo Nguyễn Minh Tr phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Tr 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/08/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tr phải bồi thường cho các bị hại giá trị tài sản đã chiếm đoạt, cụ thể bồi thường cho: anh Đỗ Thanh T 7.000.000 đồng, chị Phạm Thị H 7.666.667 đồng, chị Bùi Thị P 14.066.666 đồng, anh Dương Quốc B 7.500.000 đồng, chị M P U 12.000.000 đồng. Tổng số tiền là: 48.233.333 đồng. Số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp còn lại đề nghị cho thi hành trả lại cho các bị hại theo tỷ lệ tương ứng cụ thể: anh Đỗ Thanh T 580.512 đồng, chị Phạm Thị H 635.798 đồng; chị Bùi Thị P 1.166.552 đồng; anh Dương Quốc B 621.976 đồng; chị M P U 995.162 đồng. Như vậy, bị cáo còn phải bồi thường số tiền là cho các bị hại là: anh Đỗ Thanh T 6.419.488 đồng; chị Phạm Thị H 7.030.869 đồng; chị Bùi Thị P 12.900.114

đồng; anh Dương Quốc B 6.878.024 đồng; chị M P U 11.004.838 đồng. Tổng số tiền là: 44.233.333 đồng.

- Truy thu số tiền 3.800.000 đồng là tiền bị cáo thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 áo phông cộc tay màu trắng; 01 quần bò dài màu xanh; 01 đôi giày vải nhãn hiệu CONVERSE màu trắng màu xanh trắng; 01 mũ B hiểm màu nhựa màu đen; 01 kìm bằng kim loại dài 18cm, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen đều đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ lại để đảm B thi hành án.

(Hiện đang được lưu giữ tại kho của Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2025 và Giấy nộp tiền mặt ngày 03/10/2025).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.212.000 đồng (hai triệu, hai trăm mười hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tU án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

6. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng nên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Thạch Thị Hằng

Nơi nhận:
- *TAND T.p Hà Nội;*
- *VKSND T.p Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp T.p Hà Nội;*
- *VKSND khu vực 5 - Hà Nội;*
- *Phòng THADS khu vực 5 - Hà Nội;*
- *PV06 – Công an T.p Hà Nội;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu HS, VP.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**